TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐBP** **TỈNH ĐB**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2019/QĐST- VDS	*Đbp, ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐBP, TỈNH ĐB

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số **08**/2019/TB-TLVDS ngày 3 tháng 6 năm 2019 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu*: Ông **Nguyễn TrTh -** sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà **Lê Thị L** - sinh năm 1935; Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.
- Ông **Nguyễn Bá Lh ;** Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb;
- Bà **Nguyễn Thị T**; Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb;
- Bà **Nguyễn Thị Th**; Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb;
- Bà **Nguyễn Thị Ch**; Tổ dân phố 25, phường TT, thành phố Đbp, tỉnh Đb;
- Ông **Nguyễn Trung B**; Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường ThB, thành phố Đbp, tỉnh Đb.

Xét thấy: Người yêu cầu ông Nguyễn TrTh rút toàn bộ yêu cầu;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số **08**/2019/TB-TLVDS ngày 3 tháng 6 năm 2019 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*".

2. Hậu quả của đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu có quyền yêu cầu tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Sung công quỹ nhà nước số tiền ông Nguyễn TrTh đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tại B lai số AA/2016/0002326 ngày 03/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đbp, tỉnh Đb.

3. Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTP Đbp;
- Chi cục THADS TP Đbp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số.../.../TLST-..... ngày... tháng...năm ..... về việc(3)..... , gồm những người tham gia tố tụng sau đây: - Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***..... Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*5*, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sụ7 ^ ..... - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*7* Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*® Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ Hên quan:*®..... Xét thấy(10)..... Căn cứ(11).....Bộ luật Tố tụng dân sự, QUYẾT ĐỊNH: Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu càu giải quyết việc dân sự thụ lý số.../.../TLST-....ngày.....tháng.....năm.....về việc (12).....*.....! Đ iều2.(13)..... ..... Điều 3. Người yêu cầu(14).....có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 1 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị ữong thòi hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị ùong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định. Nơi nhận: THẢM PHÁN - Đương sự,(15).... ; (Xv tên, ghi rõ ho tên, đóng dấu) - Viện kiểm sát nhân dân cùng cáp; - Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).